TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **58**/2026/QĐST - HNGĐ	

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 35/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Ch, s**inh năm 1979;

Bị đơn: **Nguyễn Thanh T, s**inh năm 1978;

Đồng địa chỉ: Thôn X, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Nguyễn Thị Ch và bị đơn Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Con chung tên Nguyễn Gia B, sinh ngày 18/8/2004 đã trưởng thành nên không yêu cầu gì. Giao con chung tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 15/10/2011 cho nguyên đơn Nguyễn Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Bị đơn Nguyễn Thanh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Gia Bă 2.000.000 đồng/tháng *(Hai triệu đồng/tháng)*. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2026 cho

đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng.

Bị đơn Nguyễn Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Ch phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0001567 ngày 05/02/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 13 – Đắk Lắk, đã nộp xong.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 13 – Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 13 – Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Tân Đông (nay là UBND phường Đông Hòa);
(Giấy CNKH số 61/2003)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Thúy